

TÓM TẮT

Quốc tế:

Tình hình dịch bệnh đã bớt căng thẳng tại khu vực châu Âu, châu Á tuy nhiên dịch đang bùng phát mạnh tại các nước Mỹ Latinh. Tổng số ca nhiễm mới trong ngày trên toàn thế giới vẫn trên 100.000 người/ngày trong những ngày cuối tháng 5, đầu tháng 6/2020.

Nhìn chung đến nay, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt những khó khăn chưa từng có do dịch Covid-19 gây ra, trong đó có gánh nặng nợ công ngày càng tăng. Trong báo cáo tài chính công bố ngày 26/5/2020, ECB cảnh báo các khoản nợ đang ngày một cao tại eurozone kéo theo những quan ngại ngày một tăng về nguy cơ một số nước sẽ rời khỏi eurozone.

Do áp lực kinh tế, nhiều nước Châu Âu và cả Hoa Kỳ đã nói lỏng nhiều lệnh phong tỏa, từng bước tái khởi động hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong tháng 5/2020, hoạt động sản xuất tại châu Âu và Hoa Kỳ vẫn ở mức thấp so với cùng năm trước nhưng đã khả quan hơn so với tháng 4/2020.

Tại châu Á, sản xuất của hai nước xuất khẩu lớn là Nhật Bản và Hàn Quốc vẫn ở mức yếu. Sản xuất tại Trung Quốc đang dần hồi phục, dù với tốc độ chậm trong tháng 5/2020.

Các nước tiếp tục tăng cường các gói kích thích, hỗ trợ nền kinh tế. Thủ tướng Nhật Bản ngày 25/5/2020 thông báo Chính phủ Nhật Bản sẽ tăng gần gấp đôi gói hỗ trợ khẩn cấp từ mức 117,1 nghìn tỷ yen hiện nay lên 200 nghìn tỷ yen (khoảng 1,86 nghìn tỷ USD). Trung Quốc cũng công bố các biện pháp tài chính bổ sung để thúc đẩy nền kinh tế, với giá trị tương đương khoảng 4,1% GDP của nước này. Ủy ban châu Âu (EC) ngày 29/5/2020 đã đề xuất thành lập quỹ 15 tỷ euro (16,6 tỷ USD) để đầu tư vào các công ty chiến lược đã bị suy yếu do cuộc khủng hoảng COVID-19, đồng thời để tránh việc các công ty của EU bị thôn tính bởi các nhà đầu tư nước ngoài. Quỹ này có thể dành để mua cổ phần, hoặc cấp các khoản vay cho các công ty chiến lược trong các lĩnh vực như y tế, vũ trụ, quốc phòng, công nghệ kỹ thuật số và công nghệ thân thiện với môi trường

Quan hệ giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc trở nên căng thẳng sau khi Chính phủ Trung Quốc thông qua luật an ninh đối với Đặc khu hành chính Hồng Kông – điều mà Hoa Kỳ và một số đồng minh kịch liệt phản đối. Điều này đồng nghĩa với việc các biện pháp trả đũa lẫn nhau sẽ tiếp tục được hai bên đưa ra, gây khó khăn lớn cho lưu thông hàng hóa giữa hai nước. Trung Quốc yêu cầu các công ty quốc doanh ngừng mua đậu tương và thịt lợn của Hoa Kỳ, đồng thời tuyên bố sẽ mở rộng danh

mục hàng hóa ngừng mua hoặc thậm chí hủy bỏ thỏa thuận Giai đoạn 1 nếu Hoa Kỳ có hành động tiếp theo.

Giá hầu hết các mặt hàng nguyên liệu trên thị trường quốc tế đều tăng trong 2 tuần qua do nhiều yếu tố (chi tiết trong báo cáo).

Dịch bệnh đã khiến ngành bán lẻ truyền thống toàn cầu gặp khó khăn chưa từng có. Trong chuỗi cung ứng những phương thức truyền thống nếu có thể đều đã chuyển dịch sang các hình thức giao dịch online.

1. Tình hình chung:

1.1. Quốc tế:

1.1.1. Tác động của dịch bệnh đến kinh tế, thương mại thế giới và các chuỗi cung ứng hàng hóa, dịch vụ toàn cầu

a) Các hoạt động kinh tế:

Tình hình dịch bệnh đã bót căng thẳng tại khu vực châu Âu, châu Á tuy nhiên dịch đang bùng phát mạnh tại các nước Mỹ Latinh. Tổng số ca nhiễm mới trong ngày trên toàn thế giới vẫn ở mức cao trên 100.000 người/ngày trong những ngày cuối tháng 5, đầu tháng 6/2020.

Nhiều nước Châu Âu và cả Hoa Kỳ đã nói lỏng nhiều lệnh phong tỏa, từng bước tái khởi động hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong tháng 5/2020, hoạt động sản xuất tại châu Âu và Hoa Kỳ vẫn ở mức thấp so với cùng năm trước nhưng đã khả quan hơn so với tháng 4/2020.

Tại châu Á, Tại Châu Á, chỉ số PMI của Nhật Bản và Hàn Quốc tháng 5/2020 giảm mạnh nhất 10 năm, do thương mại toàn cầu ngày càng đi xuống vì Covid-19. Riêng chỉ số PMI của Trung Quốc đạt 50,7 điểm tháng 5/2020 - cao nhất từ đầu năm do các công ty mở cửa trở lại sau thời kỳ phong tỏa. Tuy nhiên, tình hình sản xuất tại nhiều đối tác thương mại của Trung Quốc vẫn ảm đạm, với các đơn hàng xuất khẩu mới tiếp tục giảm.

Nhìn chung, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với cuộc đại suy thoái toàn cầu chưa từng có do dịch Covid-19 gây ra, trong đó có gánh nặng nợ công ngày càng tăng.

Văn phòng Ngân sách Quốc hội Hoa Kỳ (CBO)¹ ngày 2/6/2020 dự báo đại dịch Covid-19 có thể sẽ khiến kinh tế của nước này thiệt hại khoảng 8.000 tỷ USD trong thập kỷ này, giảm khoảng 3% so với những dự báo trước khi dịch bệnh bùng phát. Chỉ tiêu tiêu dùng tiếp tục suy giảm do tỷ lệ thất nghiệp tăng cao, nhiều người Mỹ mất việc và chỉ có thể quay trở lại làm việc vào mùa Hè này khi các bang bắt đầu mở cửa trở lại. Các chuyên gia

¹<https://www.cnbc.com/2020/06/01/the-coronavirus-will-cost-the-economy-nearly-8-trillion-congressional-budget-office-says.html>

của CBO dự báo, sẽ mất khoảng một thập kỷ để tỷ lệ việc làm quay trở lại mức trước đại dịch.

Ở Mỹ Latinh, các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa đại diện cho 99% doanh nghiệp và chiếm 60% số lượng việc làm chính thức, nhiều doanh nghiệp trong số đó đang phải đối mặt với phá sản. Nhiều lao động phi chính thức ở khu vực này sẽ dễ bị tổn thương trong trường hợp không thuộc mạng lưới bảo an xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và thanh toán trực tiếp. COVID-19 cũng đe dọa làm trầm trọng thêm các điều kiện xã hội và chính trị đang thách thức và tình trạng nghèo đói lan rộng. Ở châu Á, triển vọng tăng trưởng dự kiến sẽ xấu đi đối với cả cung và cầu.

Trong khi đó kinh tế Châu Phi đang đáng báo động do phụ thuộc quá lớn vào các đối tác kinh tế, đặc biệt là Trung Quốc, nơi số liệu GDP quý 1/2020 sơ bộ cho thấy mức giảm 6,8% so với cùng kỳ năm trước. Các quốc gia xuất khẩu dầu châu Phi có thể mất tới 65 tỷ USD doanh thu khi giá dầu tiếp tục giảm. Tốc độ tăng trưởng GDP của Châu Phi dự kiến sẽ giảm từ 3,2% xuống còn khoảng -2% vào năm 2020, do sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu.²

Tại châu Âu, Ủy ban châu Âu (EC) ngày 29/5/2020 đã đề xuất thành lập quỹ 15 tỷ euro (16,6 tỷ USD) để đầu tư vào các công ty chiến lược đã bị suy yếu do cuộc khủng hoảng COVID-19. Quỹ này có thể dành để mua cổ phần, hoặc cấp các khoản vay cho các công ty chiến lược trong các lĩnh vực như y tế, vũ trụ, quốc phòng, công nghệ kỹ thuật số và công nghệ thân thiện với môi trường.

b) Phân tích tình hình thương mại thế giới và các chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu.

Dịch bệnh đã khiến ngành bán lẻ toàn cầu gặp khó khăn chưa từng có, trong chuỗi cung ứng những phương thức truyền thống nếu có thể đều đã chuyển dịch sang các hình thức giao dịch online.

Tại Hoa Kỳ, kể cả sau khi các hãng bán lẻ và cửa hàng mở cửa trở lại, đại dịch cũng đã khiến ngành này thiệt hại nặng nề khi người tiêu dùng chuyển sang mua sắm online. Hơn 2 triệu việc làm ngành bán lẻ đã bị mất trong tháng 4/2020, do nhiều cửa hàng đóng cửa.

Tại Hoa Kỳ, thị phần của Amazon và Walmart vẫn đang tăng. Xu hướng này có thể còn tiếp tục. Walmart đã bắt đầu tận dụng 2.400 trong số 4.700 cơ sở của mình tại Hoa Kỳ để thu gom và giao đơn hàng online. Con số này tăng

²<http://www.oecd.org/about/secretary-general/oecd-sg-written-statement-to-development-committee-imf-wb-2020.htm>

manh so voi chi 130 cửa hàng cách đây một tháng. Sắp tới, Walmart cũng sẽ giao tại nhà một số loại dược phẩm.

Tại châu Á, các nhà bán lẻ thương mại điện tử ghi nhận tăng trưởng doanh thu bùng nổ trong thời kỳ dịch bệnh do người tiêu dùng phải ở nhà do lệnh phong tỏa. Chính sách phong tỏa, cách ly xã hội khiến các cửa hàng phải đóng cửa và mang đến cơ hội bất ngờ cho các nền tảng thương mại điện tử mà người dùng chưa từng ghé qua. Theo nhà cung cấp giải pháp quảng cáo số Criteo, nghiên cứu của hãng cho thấy hơn 50% khách hàng có ý định mua sắm trực tuyến như hệ quả của dịch bệnh, so với 17% nói sẽ mua ít đi. Tại Trung Quốc, tỉ lệ tiếp cận bán lẻ trực tuyến đã chạm mốc 28,2% trong quý đầu năm 2020, tăng từ 23% của một năm trước đó.

Tại châu Âu, các nhà bán lẻ liên tục bị sức ép tăng giá thuê mặt bằng, mức lương tối thiểu tăng và cạnh tranh lớn giữa các cửa hàng bán lẻ. Đặc biệt, từ khi bán hàng trực tuyến xuất hiện, mô hình này đã lấy đi rất nhiều khách hàng của các cửa hàng bán lẻ trên phố. Những nhà bán lẻ đa quốc gia như Amazon không chỉ làm giá cho thuê bất động sản giảm mà còn giúp các doanh nghiệp hưởng mức đóng thuế thấp.

1.1.2. Thị trường một số hàng hóa chủ chốt trên thế giới³:

Giá hầu hết các mặt hàng nguyên liệu trên thị trường quốc tế đều tăng trong 2 tuần qua do các yếu tố chính sau đây:⁴

+ Các nước dần mở cửa trở lại nền kinh tế sau thời gian phong tỏa nhiều tuần chống Covid-19. Các doanh nghiệp hoạt động trở lại, nhu cầu dầu theo đó tăng lên, kéo giá dầu tăng theo, tác động tích cực tới đa số các mặt hàng nguyên liệu.

+ Kinh tế Trung Quốc đón một số dấu hiệu tích cực: Doanh số bán xe hơi hạng sang tháng 5/2020 đã tăng 11,7%, sản xuất tháng 5/2020 tăng lần đầu tiên kể từ tháng 1/2020.

+ Dữ liệu từ Hoa Kỳ cho thấy nền kinh tế đang hồi phục dần: Viện Quản lý nguồn cung cho biết hoạt động của ngành dịch vụ đã chạm đáy 11 năm vào tháng 5 vừa qua; số người mất việc giảm khi các doanh nghiệp mở cửa trở lại.

+ Saudi Arabia và Nga đã nhất trí kéo dài thỏa thuận cắt giảm sản lượng thêm một tháng (ít hơn 1 tháng so với dự đoán của thị trường), nhưng không thể tiến hành cuộc họp về chính sách vào 4/5, thay vì tháng 6 tới.

³ Cập nhật từ tài khoản truy cập có tính phí được Reuters cấp cho Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại-Bộ Công Thương theo Hợp đồng mua thông tin và dữ liệu hàng năm.

⁴<https://apac1.apps.cp.thomsonreuters.com/web/Apps/news-monitor>

+ OPEC+ quyết định kéo dài thỏa thuận cắt giảm sản lượng 9,7 triệu thùng/ngày, chiếm khoảng 10% sản lượng toàn cầu, thêm 1 tháng, đến hết tháng 7/2020.

Tuy nhiên, quan hệ giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc trở nên căng thẳng sau khi Chính phủ Trung Quốc thông qua luật an ninh đối với Đặc khu hành chính Hồng Kông – điều mà Hoa Kỳ và một số đồng minh kịch liệt phản đối. Hoa Kỳ đã tuyên bố sẽ loại bỏ một số chính sách ưu đãi riêng đối với Hồng Kông, còn Trung Quốc yêu cầu các công ty quốc doanh ngừng mua đậu tương và thịt lợn của Hoa Kỳ, đồng thời tuyên bố sẽ mở rộng danh mục hàng hóa ngừng mua hoặc thậm chí hủy bỏ thỏa thuận Giai đoạn 1 nếu Hoa Kỳ có hành động tiếp theo.

Bảng 1: Giá các loại hàng hóa cơ bản từ ngày 20/5-4/6/2020

CẬP NHẬT GIÁ MỘT SỐ MẶT HÀNG CHỦ CHỐT					
Mặt hàng	ĐVT	4/6/2020	20/5/2020	4/6 so với 1 tháng trước	So với 1 năm trước
CRB Index		142,40	131,28	13,16%	-22,50 %
Dầu WTI	USD/thùng	36,6500	24,35	79,35%	-31,62%
Dầu Brent	USD/thùng	39,3600	31,02	44,45%	-36,60%
Vàng	USD/ounce	1698,75	1706,0	-0,17%	28,20%
Bạc	USD/ounce	17,6210	15,13	18,69%	18,89%
Paladi	USD/ounce	1938,51	1815,18	4,92%	43,97%
Đậu tương	US cent/bushel	857,2500	841,0	2,60%	-2,78%
Lúa mì	US cent/bushel	512,2500	519,25	-1,59%	0,99%
Cao su	JPY/kg	130,10	139,0	-6,40%	-40,07%
Đường	US cent/lb	11,60	10,78	11,54%	-6,60%
Cà phê	US cent/lb	98,50	108,85	-6,68%	-6,77%
Đồng	USD/lb	2,4790	2,3580	6,49%	-7,28%
Nhôm	USD/tấn	1.547,00	1.484,5	4,32%	-13,38%
Thép	CNY/tấn	3.682,00	3.524	3,46%	-2,20%
Quặng sắt	USD/tấn	101,50	83,50	21,56%	0,50%
Than đá	USD/tấn	57,10	53,27	8,60%	-24,45%

Nguồn: Tổng hợp từ các nguồn Reuters và Tradingeconomics

Thị trường nhiên liệu, khoáng sản:

Than cốc⁵: Thị trường than cốc tại Trung Quốc tiếp tục tăng. Giá tại tỉnh Sơn Tây là 1.513,33 NDT/tấn vào đầu tháng 5/2020 và 1.663,33 RMB/tấn vào cuối tháng, tăng 150 NDT/tấn tương đương 9,91%. Với việc hạn chế sản xuất ở tỉnh Sơn Đông, nguồn cung than cốc ở một số khu vực đã bị thiếu hụt. Tồn kho than cốc ở mức thấp. Vào tháng 6/2020, Từ Châu sẽ thực hiện chính sách giảm công suất, tác động nhất định đến sản lượng than cốc. Sự khởi đầu của các nhà máy thép ở hạ nguồn sẽ ổn định ở mức hơn 90% và nhu cầu về than cốc sẽ tăng. Do đó, dự kiến giá than cốc sẽ vẫn còn có thể tăng trong ngắn hạn.

Xăng dầu⁶: Trong tháng 5/2020, nhu cầu xăng dầu và giá xăng tại Trung Quốc tăng. Giá xăng vào cuối tháng 5/2020 là 4.893 NDT/tấn, tăng 4,30% so với 4.691 NDT/tấn vào đầu tháng. Trong tháng, việc đi lại bằng ô tô trở lại bình thường, nhu cầu xăng trở lại bình thường. Xuất khẩu xăng dầu tăng, giảm bớt áp lực cung của thị trường xăng dầu. Trong tháng 4/2020, xuất khẩu xăng dầu của Trung Quốc là 1,9 triệu tấn, tăng 62,39% so với năm trước. Ngược lại, giá dầu diesel vào cuối tháng 5 là 4.932 NDT/tấn, giảm 3,66% so với 5.119 NDT/tấn vào đầu tháng do vào mùa hè, nhiệt độ tăng và hoạt động ngoài trời bị hạn chế, nhu cầu diesel đã bước vào mức thấp trong ngắn hạn. Trong tháng 4/2020, khối lượng xuất khẩu diesel của Trung Quốc là 2,57 triệu tấn, giảm 9,19% so với tháng trước, giảm 1,1% so với năm trước.

Thị trường nông, lâm, thủy sản

Anh và Úc có thể thiếu hụt gạo trong một vài tháng tới⁷: Chủ tịch Hiệp hội Ricegrowers tại Úc, Rob Massina, tuyên bố rằng sản lượng gạo trong nước sẽ chỉ đáp ứng 1/4 tổng nhu cầu do nhu cầu tăng mạnh đối với các mặt hàng thiết yếu trong gia đình như gạo, mì ống và bột mì vì khủng hoảng bởi dịch covid-19. Ông cảnh báo các siêu thị ở Úc sẽ hết gạo vào cuối năm dương lịch và phần thiếu sẽ phải bù đắp từ nhập khẩu. Tại Anh, thiếu gạo trong các siêu thị do hạn chế nhập khẩu đã đẩy giá gạo tăng lên mức cao nhất trong chín tháng. Nhu cầu hiện tại đang được đáp ứng từ các kho dự trữ, giá bán gạo basmati đã tăng 25%.

Sản xuất, tiêu thụ gạo Iran⁸: Hơn 114.000 tấn gạo đang chờ hoàn tất các thủ tục thông quan tại các bến hải quan của Chabahar, Zahedan, Shahid Rajaei và các cảng khác. Số liệu mới nhất do Trung tâm thống kê Iran công bố cho thấy mức tiêu thụ nước bình quân đầu người của nước này là 35 kg. Iran sản xuất khoảng 2,9 triệu tấn gạo trong năm 2019-20, đánh dấu mức tăng 45% so với năm ngoái. Trong đó, tỉnh Mazandaran (38%) và Gilan

⁵http://www.sunsirs.com/uk/detail_news-2636.html

⁶http://www.sunsirs.com/uk/detail_news-2619.html

⁷<https://www.grainmart.in/news/uk-and-australia-could-run-out-of-rice-stocks-in-a-few-months/>

⁸<https://www.grainmart.in/news/rice-shipments-of-100000-tonnes-cleared-at-iran-ports-since-march/>

(33%) đóng góp cao nhất vào tổng sản lượng gạo. Iran nhập khẩu hơn 1,4 triệu tấn gạo mỗi năm.

Iraq thiếu gạo⁹: Bộ Thương mại Iraq xác nhận nước này chỉ còn 190.000 tấn gạo cho chương trình phân phối lương thực. Đất nước này cần khoảng 1-1,25 triệu tấn gạo mỗi năm để hỗ trợ chương trình.

Gạo Thái Lan¹⁰: Theo Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo của Thái Lan, giá gạo Thái Lan đang cao hơn so với các đối thủ cạnh tranh từ 30 USD/ tấn đến 130 USD/ tấn do nguồn cung hạn chế và việc đồng Baht tăng giá có thể gây ảnh hưởng cho xuất khẩu gạo của nước này. Hiệp hội cũng dự kiến xuất khẩu gạo trong tháng 5/2020 sẽ giảm xuống còn 500 nghìn tấn do các nước nhập khẩu gạo đang trì hoãn các đơn hàng, trong khi đó, các đối thủ cạnh tranh như Việt Nam, Ấn Độ và Pakistan đã quay trở lại thị trường.

Thị trường một số sản phẩm công nghiệp:

Nhôm¹¹: Tính đến ngày 29/5/2020, giá phôi nhôm nội địa Trung Quốc trung bình là 13.476,67 NDT/tấn, tăng 5,18% so với ngày 1/5 (12.813,33 NDT/tấn) và tăng 16,92% so với đầu tháng 4 (11,526,67 NDT/tấn). Trong tháng 5/2020, có tổng số 17 mặt hàng trong ngành kim loại màu trong danh sách tăng và giảm giá hàng hóa, bao gồm 5 mặt hàng tăng hơn 5%, chiếm 22,7% các mặt hàng được giám sát trong lĩnh vực này; 3 mặt hàng tăng cao nhất là bạc với 15,57%, oxit tăng 8,68%, hợp kim sắt tăng 7,04%. Trong lĩnh vực kim loại cơ bản, nhôm tăng nhiều nhất với 5,18%, thiếc tăng 3,2%, chì tăng 2,91%, đồng tăng 2,63%, kẽm tăng 0,26%, và niken tăng 0,43%.

Thép¹²: Các nhà sản xuất thép Ấn Độ và Pakistan đã tăng mua hàng phế liệu từ Hoa Kỳ khi các biện pháp giãn cách xã hội do dịch Covid-19 được nới lỏng và hoạt động sản xuất thép đã trở lại ở cả hai nước. Ngoài ra, các nhà máy Bangladesh cũng sẵn sàng quay trở lại thị trường phế liệu số lượng lớn sau khi vắng mặt trong thời gian dài mua vào giữa các ngày lễ Eid Al-Fitr gần đây và mức tồn kho cao hơn trước đây.

Thức ăn chăn nuôi¹³: Thương mại Trung Quốc đang dần hồi phục sau đại dịch Covid-19, trong đó đậu nành đang dần tăng trưởng đều. Cụ thể: tại các sàn giao dịch giá ngô giảm 1 cent, đậu nành cao hơn 8-9 cent và lúa mì thấp hơn từ 2-8 cent.

⁹<https://www.grainmart.in/news/rice-shortage-in-iraq-as-ministry-confirms-190000-tonnes-stock-left/>

¹⁰<https://www.nationthailand.com/news/30388804>

¹¹http://www.sunsirs.com/uk/detail_news-2633.html

¹²<https://www.metalbulletin.com/Article/3935374/Ferrous/India-Pakistan-book-US-steel-scrap-cargoes-on-bullish-outlook.html>

¹³<https://agfax.com/2020/06/02/dtn-grain-midday-mostly-lower-2/>

1.1.3. Tình hình cụ thể tại một số nước:

a) Châu Á:

Trung Quốc: Sản xuất phục hồi nhưng với tốc độ chậm¹⁴

Tháng 5/2020, sản xuất tại Trung Quốc tiếp tục tăng tháng thứ ba liên tiếp với nhiều công ty mở cửa hoạt động trở lại sau khi các biện pháp nghiêm ngặt ngăn chặn đại dịch COVID-19 được nới lỏng.

Theo số liệu do Cơ quan Thống kê Quốc gia Trung Quốc (NBS) công bố ngày 31/5/2020, chỉ số nhà quản lý mua hàng (PMI) trong lĩnh vực chế tạo trong tháng 5/2020 đạt mức 50,6, giảm nhẹ so với mức 50,8 của tháng 4/2020, song vẫn trên mốc 50, ngưỡng phân định giữa tăng trưởng và sụt giảm.

Chỉ số đơn đặt hàng xuất khẩu thu hẹp với tốc độ nhanh nhất trong nhiều năm, đứng ở mức 35,3 trong tháng 5/2020, thấp hơn nhiều so với mốc 50. Tuy nhiên, chỉ số đơn hàng mới tăng từ 50,2 trong tháng 4/2020 lên 50,9 trong tháng 5/2020, cho thấy triển vọng cải thiện nhu cầu trong nước.

Trong khi hầu hết các doanh nghiệp đã mở cửa trở lại, nhiều nhà sản xuất đang gặp khó khăn do các đơn đặt hàng ở nước ngoài bị giảm mạnh hoặc bị hủy trong bối cảnh biện pháp phong tỏa để ngăn chặn đại dịch đã đẩy kinh tế toàn cầu đến bờ vực suy thoái. Nhu cầu trong nước vẫn còn yếu do tình trạng mất việc làm gia tăng và tâm lý người tiêu dùng lo lắng về một làn sóng lây nhiễm thứ hai.

Trung Quốc vừa công bố các biện pháp tài chính bổ sung để thúc đẩy nền kinh tế, với giá trị tương đương khoảng 4,1% GDP nước này. Đây sẽ là gói kích thích lớn nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008. Việc tăng cường chi tiêu, đặc biệt là cho cơ sở hạ tầng, dự kiến sẽ giúp thúc đẩy hoạt động sản xuất chế tạo trong nửa cuối năm 2020 và năm 2021.

Nhật Bản: Hoạt động sản xuất giảm xuống mức thấp nhất kể từ tháng 3/2009¹⁵

Trong tháng 5/2020, hoạt động nhà máy của Nhật Bản đã giảm với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 3/2009 do nhu cầu toàn cầu suy giảm vì dịch COVID-19.

Chỉ số quản lý mua hàng (PMI) của Ngân hàng Jibun Nhật Bản đã giảm xuống mức 38,4 điểm điều chỉnh theo mùa từ mức 41,9 điểm trong tháng 4/2020, mức thấp nhất kể từ tháng 3/2009.

¹⁴<https://www.straitstimes.com/business/economy/china-factory-activity-slows-as-global-slump-drag-on-growth>

¹⁵<https://www.reuters.com/article/us-japan-economy-pmi/japans-may-factory-activity-sinks-as-pandemic-lockdowns-hit-demand-pmi-idUSKBN2380XA>

Cuộc khảo sát đã chỉ ra sự sụt giảm nhanh nhất về sản lượng, đơn đặt hàng mới và công việc tồn đọng kể từ đầu năm 2009, do việc đóng cửa nhà máy trên toàn cầu đã làm ngừng hoạt động kinh tế và làm tổn thương tâm lý người tiêu dùng.

Đại dịch đã đặc biệt ảnh hưởng tới các quốc gia phụ thuộc vào thương mại như Nhật Bản, vốn đã rơi vào suy thoái trong quý đầu tiên.

Tuần trước, chính phủ Nhật Bản đã dỡ bỏ tình trạng khẩn cấp và phê duyệt gói kích thích 1,1 nghìn tỷ đô la thứ hai, nâng tổng số cam kết để cứu nền kinh tế khỏi đại dịch lên khoảng 40% tổng sản phẩm quốc nội.

Thủ tướng Shinzo Abe ngày 25/5/2020 thông báo Chính phủ Nhật Bản sẽ tăng gấp đôi gói hỗ trợ khẩn cấp từ mức 117,1 nghìn tỷ yen hiện nay lên 200 nghìn tỷ yen (khoảng 1,86 nghìn tỷ USD) nhằm giải quyết hậu quả kinh tế do đại dịch COVID-19 gây ra, bơm tiền cho những biện pháp kích thích bổ sung dành cho các doanh nghiệp nhỏ hơn đang gặp nhiều khó khăn, cũng như các công nhân và sinh viên.

Hàn Quốc: Giá tiêu dùng có thể giảm lần đầu tiên sau 8 tháng¹⁶

Dữ liệu của Cơ quan Thống kê Hàn Quốc cho thấy, lần đầu tiên tỷ lệ lạm phát của Hàn Quốc trong tháng 5/2020 đã giảm xuống dưới 0 kể từ tháng 9/2019, khi đại dịch COVID-19 tiếp tục đè nặng lên nhu cầu trong nước và giá dầu giảm.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) giảm 0,3% trong tháng 5 so với một năm trước đó, thấp hơn so với mức trung bình 0,2% trong một cuộc khảo sát của Reuters. Đây chỉ là lần thứ hai chỉ số chuyển sang tiêu cực kể từ khi 1965.

Chỉ số PMI sản xuất của Hàn Quốc đã giảm xuống còn 41,3 trong tháng 5/2020 so với 41,6 của tháng liền trước, mức thấp nhất kể từ tháng 1/2009 do dịch bệnh khiến nhu cầu vẫn rất thấp, đặc biệt từ nước ngoài, khách hàng ngừng hoạt động, hủy đơn hàng và vận chuyển khó khăn, tâm lý kinh doanh.

Singapore: Gói hỗ trợ tài chính thứ tư là bàn đạp cho nền kinh tế¹⁷

Singapore đang đối phó với ảnh hưởng kinh tế nghiêm trọng của đại dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19 đang lan rộng bằng việc tăng cường hỗ trợ cho các doanh nghiệp, người lao động và các hộ gia đình.

Theo tờ The Straits Times, tính cả 33 tỷ SGD trong gói hỗ trợ tài chính thứ tư kể từ tháng 2/2020, cùng với ba gói hỗ trợ tài chính trước đó, Chính phủ Singapore

¹⁶<https://in.reuters.com/article/us-southkorea-economy-inflation/south-korea-may-consumer-prices-fall-for-first-time-in-eight-months-idINKBN2383VR>

¹⁷<https://www.cnbc.com/2020/05/26/singapore-plans-fourth-stimulus-package-for-coronavirus-hit-economy.html>

cam kết khoản hỗ trợ trị giá 92,9 tỷ SGD (khoảng 65,5 tỷ USD) – chiếm gần 20% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của nước này – để đối phó với những hậu quả của dịch COVID-19. Một số biện pháp quen thuộc đã được gia hạn. Kế hoạch hỗ trợ việc làm sẽ được kéo dài thêm 1 tháng đối với tất cả các công ty. Một số công ty được nhận 75% trợ cấp lương đến tháng Tám đối với người lao động có mức lương từ 4.600 SGD trở xuống.

Lao động nước ngoài tại các doanh nghiệp không thể mở cửa trở lại vào ngày 2/6/2020 sẽ được miễn giảm thuế thêm 2 tháng. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) sẽ được nhận hỗ trợ tiền mặt cho phí thuê mặt bằng trong 2 tháng. Ngoài ra mức hỗ trợ cho các lĩnh vực bị tác động nghiêm trọng hơn như xây dựng và hàng không sẽ được tăng lên...

Gần 100.000 cơ hội liên quan đến việc làm được dành cho người lao động, trong đó có 40.000 việc làm mới (15.000 việc làm trong lĩnh vực công), 25.000 cơ hội cho thực tập sinh và 30.000 cơ hội đào tạo kỹ năng.

Gói tài chính thứ tư dành 500 triệu SGD để hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi số. Khoảng 250 triệu SGD để giúp các doanh nghiệp phát triển các giải pháp chuyển từ offline (ngoại tuyến) sang online (trực tuyến) nhằm đáp ứng những đòi hỏi mới cả ở trong nước lẫn trên toàn cầu. Lĩnh vực giáo dục trực tuyến sẽ được rót nhiều nguồn lực hơn. Điều này có thể mở ra các thị trường mới. Cuộc khủng hoảng COVID-19 được coi như một cơ hội, gói ngân sách thứ tư này sẽ góp phần đẩy nhanh lộ trình chuyển đổi sang nền kinh tế số của Singapore. Nếu tình hình diễn biến thuận lợi, gói hỗ trợ này vừa góp phần giải quyết khó khăn về kinh tế vừa là bàn đạp cho đảo quốc sư tử này bước vào thế giới hậu COVID-19. Có thể đây chưa phải là gói ngân sách hỗ trợ cuối cùng, nhưng tại thời điểm này, có thể là sự hỗ trợ kịp thời để giúp Singapore vượt qua được giai đoạn khó khăn.

Indonesia: Lạm phát giảm xuống mức thấp nhất 20 năm trong tháng 5/2020¹⁸

Theo Cơ quan thống kê Indonesia, tỷ lệ lạm phát của nước này giảm xuống mức thấp nhất trong 20 năm vào tháng 5/2020, do nhu cầu yếu. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) đã tăng 2,19% so với 2,67% của tháng trước.

Tỷ lệ này cũng thấp trong một tháng trùng với lễ hội Eid al Fitr đánh dấu sự kết thúc của tháng ăn chay của người Hồi giáo, khi mức tiêu thụ thường đạt mức cao nhất.

Tỷ lệ lạm phát lõi hàng năm giảm nhẹ xuống 2,65% trong tháng 5/2020, từ 2,85% của tháng 4/2020.

b) Châu Âu:

18

https://apac1.apps.cp.thomsonreuters.com/web/apps/topnews/?enowpopup#/tn/SP_PAGE_014/urn:newsm:reuters.com:20200602:nJ9N2B3026

Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) Christine Lagarde ngày 27/5/2020 nhận định nền kinh tế khu vực đồng tiền chung châu Âu (eurozone) trong năm 2020 có thể giảm từ 8 đến 12% do tác động của dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19. Các nhà hoạch định chính sách sẽ vẫn phải tiếp tục theo dõi mức nợ công đang ngày một cao tại khu vực này do các chính phủ đang phải vay mượn để trang trải những tác động của dịch bệnh.

Trong báo cáo tài chính công bố ngày 26/5/2020, ECB cảnh báo các khoản nợ đang ngày một cao tại eurozone kéo theo những quan ngại ngày một tăng về nguy cơ một số nước sẽ rời khỏi eurozone¹⁹

Pháp²⁰

Chỉ số PMI sản xuất của Pháp đã tăng lên mức 40,6 trong tháng 5/2020 so với mức 31,5 trong tháng 4/2020, tuy nhiên chỉ số này vẫn cho thấy sản xuất đang tăng trưởng âm. Các doanh nghiệp đã bắt đầu mở cửa, sản xuất, đơn đặt hàng mới và việc làm giảm với tốc độ chậm lại. Giá hàng hóa, chi phí đầu vào tiếp tục giảm, chủ yếu do giá dầu giảm. Tình trạng suy thoái kéo tỷ lệ lạm phát của Pháp xuống mức chỉ 0,2% trong tháng 5/2020 từ mức 0,4% trong tháng trước đó. Đây là tỷ lệ thấp nhất 4 năm qua do giá năng lượng cũng như các mặt hàng thực phẩm và hàng hóa công nghiệp như thép, máy móc và vải dệt.

Chính phủ Pháp cũng đã đưa ra gói hỗ trợ tài chính trị giá 110 tỷ euro (120 tỷ USD) cùng các biện pháp hỗ trợ khác để giúp các doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn.

Tuy nhiên, Bộ trưởng Tài chính Bruno Le Maire đã cảnh báo về nguy cơ hàng loạt công ty phá sản. Trước đó, Chính phủ Pháp dự báo tăng trưởng kinh tế của nước này sẽ suy giảm tới 8% trong năm nay và thâm hụt ngân sách cũng có nguy cơ ở mức 9% GDP.

Vương quốc Anh:

Kinh tế Anh có dấu hiệu thoát đáy trong tháng 5/2020 sau khi giảm mạnh trong tháng 4/2020, nhưng vẫn suy giảm nghiêm trọng do các biện pháp phong tỏa nhằm ngăn chặn sự lây lan của đại dịch COVID-19.

Theo IHS Markit, chỉ số PMI sản xuất trong tháng này tăng lên 40,7 điểm, so với 32,6 điểm trong tháng 4/2020 trong khi chỉ số PMI của lĩnh vực dịch vụ tăng từ 13,4 điểm lên 29 điểm.

¹⁹https://www.marketwatch.com/story/eurozone-to-shrink-between-8-and-12-in-2020-ecb-2020-05-27?mod=mw_latestnews

²⁰<https://www.reuters.com/article/us-france-economy/french-economy-shrinks-at-fastest-pace-in-50-years-worse-to-come-idUSKBN2350PW>

IHS Markit cho biết, tốc độ giảm vẫn tồi tệ hơn nhiều so với bất kỳ thời điểm nào trong cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008.

c) Châu Mỹ

Hoa Kỳ²¹

Khoảng 2,1 triệu người nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp của Hoa Kỳ vào tuần trước, một dấu hiệu cho thấy các công ty vẫn đang cắt giảm việc làm trước sự suy thoái sâu sắc ngay cả khi nhiều doanh nghiệp mở cửa trở lại và phục hồi một số nhân viên bị sa thải.

Khoảng 41 triệu người hiện đã nộp đơn xin viện trợ kể từ khi dịch virus bùng phát vào tháng 3/2020, mặc dù không phải tất cả trong số họ vẫn đang thất nghiệp. Số lượng người hiện đang nhận trợ cấp thất nghiệp là 21 triệu.

Tỷ lệ thất nghiệp quốc gia là 14,7% trong tháng 4/2020, mức cao nhất kể từ cuộc Đại suy thoái và nhiều nhà kinh tế dự đoán sẽ đạt gần 20% trong tháng 5/2020.

Văn Phòng Ngân sách Quốc hội Hoa Kỳ (CBO) ngày 1/6/2020 nhận định đại dịch COVID-19 sẽ làm suy giảm quy mô sản lượng kinh tế Hoa Kỳ khoảng 7.900 tỷ USD trong thập kỷ tới theo giá trị thực, tương đương 3% Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tích lũy.

Mexico: Thâm hụt thương mại thấp kỷ lục²²

Theo Cơ quan thống kê Mexico (INEGI) ngày 25/5/2020, thâm hụt thương mại đã điều chỉnh theo mùa của nước này chạm mức thấp kỷ lục trong tháng 4/2020 do nhu cầu tiêu thụ từ nước ngoài giảm nhanh hơn nhập khẩu, một dấu hiệu ảm đạm cho nền kinh tế lớn thứ hai khu vực Mỹ Latinh đang phải vật lộn với đại dịch COVID-19. Cụ thể, Mexico đã thâm hụt thương mại 4.293 tỷ USD sau khi thặng dư 1,873 tỷ USD trong tháng 3 và thặng dư 1,510 tỷ USD vào tháng 4/2019.

Đây là mức thâm hụt lớn nhất từ trước tới nay theo dữ liệu từ năm 1991, khi xuất khẩu giảm 37,7% và nhập khẩu giảm 21,9%.

JP Morgan dự báo tăng trưởng kinh tế nước này giảm mạnh 40% trong quý II so với quý trước và giảm tổng cộng 8,4% cho năm 2020.

Sản xuất và xuất khẩu ô tô của Mexico tê liệt do đại dịch buộc phải đóng cửa các nhà máy sản xuất xe hơi và làm giảm nhu cầu của người tiêu dùng đối với các phương tiện mới. Sản lượng ô tô sụt giảm 98,8% trong tháng 4/2020 so với một năm trước đó, trong khi xuất khẩu giảm 90,2%.

Brazil:²³

²¹<https://www.nytimes.com/news/41-million-have-lost-jobs-since-virus-hit-but-layoffs-slow-coronavirus-pandemic-/5743462/>

²²https://www.reuters.com/article/us-mexico-economy/mexico-posts-largest-trade-deficit-on-record-as-exports-collapse-idUSKBN2311YV?fbclid=IwAR3yPNrIC1mEoG6Fgn_49DCY7TDtyzMS--

²³https://www.reuters.com/article/us-brazil-economy-poll-idUSKBN2311MB?fbclid=IwAR1ooTwnzDI-hqv6u_1QkIQcmiNzZ7KYu_vFARligD37_IsK3M7dtGBPndI

²³https://www.reuters.com/article/us-brazil-economy-poll-idUSKBN2311MB?fbclid=IwAR1ooTwnzDI-hqv6u_1QkIQcmiNzZ7KYu_vFARligD37_IsK3M7dtGBPndI

²³https://www.reuters.com/article/us-brazil-economy-poll-idUSKBN2311MB?fbclid=IwAR1ooTwnzDI-hqv6u_1QkIQcmiNzZ7KYu_vFARligD37_IsK3M7dtGBPndI

Brazil hiện đã trở thành quốc gia có số ca mắc coronavirus cao thứ hai thế giới sau Hoa Kỳ. Chỉ số PMI sản xuất của nước này trong tháng 5/2020 là 27,6 sau khi đạt 27.4 trong tháng 4/2020. Chỉ số PMI dịch vụ đạt 27.6 so với 27.4. Các chỉ số này rất thấp, cho thấy suy thoái kinh tế nặng nề.

Các chuyên gia kinh tế của Reuters nhận định kinh tế của Brazil có thể giảm 1,5% trong quý đầu tiên, do bị ảnh hưởng từ đại dịch COVID19 và nước này gần như chắc chắn sẽ rơi vào một cuộc suy thoái.

Quý thứ hai dự kiến sẽ đánh dấu phần tồi tệ nhất của suy thoái kinh tế có khả năng là sâu nhất trong lịch sử của Brazil và kéo dài một năm. Các nhà kinh tế dự kiến kinh tế sẽ giảm 12,7% trong quý II, theo kịch bản tồi tệ nhất.

Chính phủ đang chi thêm 344,6 tỷ reais (62 tỷ USD) để hỗ trợ nền kinh tế, một động thái có thể đẩy thâm hụt chính lên 675,7 tỷ rea, tương đương 9,4% GDP.

d) Châu Phi²⁴

Các biện pháp giãn cách xã hội, giới nghiêm và phong tỏa khiến nhiều doanh nghiệp phải dừng hoạt động, các chi phí kinh tế của COVID-19 đang gây ra những thách thức to lớn cho các nước châu Phi. Từ kiều hối giảm đến đầu tư nước ngoài thoái lui, tăng trưởng kinh tế của châu Phi từ 2,4% năm 2019 có thể giảm xuống tới -5,1% trong năm nay. Hơn nữa, lục địa này có nguy cơ mất 30 triệu việc làm và hơn 1/3 các nước châu Phi có nguy cơ đối mặt sức ép nợ. Các nhà lãnh đạo Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) đã đồng ý đóng băng các khoản nợ cho các nước nghèo nhất thế giới trong thời gian còn lại của năm 2020 như là một phần của kế hoạch hành động COVID-19, nhưng đây là một giải pháp tạm thời và không giải quyết được căn bản vấn đề

Nhiều quốc gia phía Nam Sahara châu Phi, bao gồm Gambia, Angola và Cộng hòa Dân chủ Congo, chi nhiều tiền cho việc trả nợ bên ngoài hơn ngân sách dành cho y tế. Việc đóng băng các khoản nợ đến cuối năm 2020 sẽ không đủ để các nước châu Phi phục hồi sau hậu quả kinh tế của đại dịch COVID-19 và những quốc gia này sẽ phải vật lộn để đáp ứng chi phí nợ tăng vọt

Ngoài ra, theo ước tính, châu Phi rất cần gói kích thích kinh tế trị giá 100 tỷ USD để hỗ trợ những nước bị thiệt hại nặng nhất do COVID-19. Trong bối cảnh các nước phát triển đang chi hơn 3.000 tỷ USD để cung cấp các biện pháp giảm sóc và kích thích nền kinh tế của nhóm nước này, yêu cầu trợ giúp của các nhà lãnh đạo châu Phi có vẻ không thấm gì so với khoản tiền khổng lồ của các nước phát triển.

²⁴<https://news.cgtn.com/news/2020-03-28/COVID-19-Global-Roundup-Challenges-ahead-as-Africa-braces-for-impact-PdKmk1l824/index.html>

Dịch COVID-19 khiến nhiều chính phủ châu Phi rơi vào tình thế “lực bất tòng tâm”. Một mặt, tình trạng phong tỏa nghiêm ngặt, mất việc, giảm kiều hối và giãn cách xã hội khiến hàng triệu nông dân và những người lao động phi chính thức khác ở châu Phi không thể làm việc, dẫn đến sản lượng và thu nhập của họ giảm một cách đáng kể.

Mặt khác, tình trạng không chắc chắn của đại dịch cũng đã thúc đẩy các nước phát triển áp đặt các hạn chế xuất khẩu và hạn ngạch xuất khẩu. Các nước châu Phi vốn là những nhà nhập khẩu thực phẩm ròng, sẽ chịu tác động rất lớn từ những quyết định này và cũng không thể có biện pháp nào để giải quyết thách thức đó. Không có tài trợ, chính phủ nhiều nước châu Phi hầu như không thể hỗ trợ được người dân trong nước.

Chính phủ châu Phi cần tạo ra một “hành lang ngũ cốc”, cho phép dòng chảy lương thực tự do, đặc biệt đảm bảo rằng nông dân, nhà chế biến lương thực – thực phẩm, thương nhân, nhân viên cảng, thuyền viên và nhân viên hàng hải khác có thể làm việc an toàn trong quá trình phong tỏa.